

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA



KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA,
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

Thành phố Hồ Chí Minh - Năm 2026

Số: 45/KH-TĐN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Căn cứ Luật Giáo dục;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT); Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT;
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ GDĐT về quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;
- Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;
- Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;



- Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của UBND TP. Hồ Chí Minh về thành lập Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa trên cơ sở tổ chức lại Trường trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa;

- Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị.

Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 như sau:

II. BỐI CẢNH VÀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh

1.1. Bối cảnh bên ngoài

a. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; đặc biệt là Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Đây là giai đoạn triển khai Chương trình GDPT 2018 với mục tiêu định hướng giáo dục hướng đến phát triển năng lực cho học sinh và tăng cường tính tự chủ trong việc quản lý nhà trường phổ thông.

- Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, đặc biệt cuộc cách mạng 4.0 đã tạo điều kiện cho việc đổi mới nhà trường trong công tác quản trị, đổi mới trong hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng và tiệm cận với giáo dục quốc tế.

b. Thách thức

- Ảnh hưởng của toàn cầu hóa đã ảnh hưởng đến các ngành nghề trong đó có giáo dục; việc thích ứng và thay đổi quy trình quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường là một thách thức lớn đối với nhà trường.

- Việc triển khai chương trình GDPT đòi hỏi phải có sự tổ chức, vận hành một cách hợp lý, khoa học từ chương trình, tập huấn, sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học.

- Một số khó khăn về mặt kinh tế, xã hội đã tác động đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục; quá trình phối hợp của gia đình - nhà trường - xã hội còn chưa bền vững, chưa tìm được mục tiêu chung trong giáo dục học sinh.

1.2. Bối cảnh bên trong

a. Điểm mạnh

- Được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cấp quản lý của chính quyền trong hoạt động giáo dục.

- Đội ngũ sư phạm đoàn kết, trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; năng lực chuyên môn tốt, có tinh thần đổi mới, sáng tạo, có trách nhiệm cao trong công tác.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường có kinh nghiệm và đạt nhiều thành tích cao trong công tác giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi, các hoạt động phong trào, tạo được uy tín, giá trị học hiệu được giữ vững, tạo được niềm tin tốt với cha mẹ học sinh (CMHS) và xã hội.

- CMHS có hiểu biết về giáo dục, quan tâm đến việc học tập của học sinh. Ban đại diện CMHS có trách nhiệm cao, luôn đồng hành và hỗ trợ cho hoạt động giáo dục.

b. Điểm yếu

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học chưa đáp ứng được tối đa nhu cầu giảng dạy và học tập sau khi tổ chức lại từ Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa.

- Học sinh tham gia học tập tại trường đến từ nhiều phường, xã của TP. Hồ Chí Minh nên phải xây dựng nhiều giải pháp trong việc quản lý và đảm bảo an toàn cho học sinh (tổ chức xe đưa rước, thực hiện nội quy, bán trú,...).

2. Tình hình đặc điểm nhà trường

2.1. Giới thiệu chung

- Địa điểm: 53 Nguyễn Du, phường Sài Gòn, Tp. HCM.

- Điện thoại: 028 38250074

- Địa chỉ trang tin điện tử: <https://thcsthpttrandainghia.edu.vn/>

- Quá trình thành lập và phát triển: Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa được thành lập theo Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của UBND TP.HCM trên cơ sở tổ chức lại Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa.

- Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa thực hiện lộ trình theo nội dung đề án 2653/ĐA-SGDĐT ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Sở GDĐT TP. HCM về việc tổ chức lại Trường trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở tách thành Trường trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa và Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Những đặc điểm chính của Trường hiện nay:

+ Về nhân sự: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 82 người. Trong đó: Ban Giám hiệu: 02; Giáo viên: 61; Nhân viên: 19.

+ Về số lớp hiện tại: Năm học 2025 - 2026 có 32 lớp, gồm Khối 6: 10 lớp, khối 7: 10 lớp, khối 10: 7 lớp, khối 11: 5 lớp.

+ Về tổ chức đảng, đoàn thể: Chi bộ trường Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa gồm 13 đảng viên; Công đoàn với 67 công đoàn viên.

+ Về cơ sở vật chất: Diện tích khuôn viên so với chuẩn quy định: 12.382,1 m². Năm học 2025 - 2026, trường có 50 phòng, trong đó: 32 phòng học và 18 phòng chức năng. Mỗi phòng học được trang bị, trang trí lớp học đúng quy định. Bàn ghế trong các phòng học đủ. Sắp xếp theo quy định. Số bàn ghế đúng quy cách đạt 100%.

+ Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh năm học 2024 - 2025:

Xếp loại học tập: Khối 6: Tốt: 353/354 tỉ lệ 99,72%; Khá: 01/354 tỉ lệ 0,78%. Khối 10: Tốt: 189/189 tỉ lệ 100%. Xếp loại Kết quả rèn luyện: Khối 6: Tốt: 354/354 tỉ lệ 100%. Khối 10: Tốt: 189/189 tỉ lệ 100%.

Danh hiệu học sinh: Khối 6: Học sinh xuất sắc: 297/354 tỉ lệ 83,9%; Học sinh giỏi: 56, tỉ lệ 15,82%. Khối 10: Học sinh xuất sắc: 151/189 tỉ lệ 79,89%; Học sinh giỏi: 38, tỉ lệ 20,11%.

+ Một số thành tích tiêu biểu khác của năm học 2024 - 2025:

Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Thành phố: 01 giải Nhì, 01 giải Ba. Cuộc thi Olympic TP.HCM dành cho học sinh cấp THPT: 1 giải Nhất, 12 giải Nhì, 12 giải Ba. Kỳ thi Toán Quốc tế AMO 2024: 67 giải. Kỳ thi Toán Quốc tế SASMO 2024: 80 giải.

Kỳ thi ATGT vì nụ cười ngày mai cấp Thành phố: 1 giải Nhất; 3 giải Nhì; 3 giải Ba. Học sinh Trần Nguyễn Bảo Ngọc, lớp 10A1 tham dự cuộc thi ATGT vì nụ cười ngày mai do Bộ GDĐT tổ chức.

Cuộc thi Văn Hay Chữ Tốt cấp Thành phố: 1 giải Khuyến khích. Cuộc thi Lớn lên cùng sách cấp Thành phố: 1 giải Nhì, 1 giải Khuyến khích. Hội thi Sáng tác ảnh cấp Thành phố: 2 giải Nhì, 1 giải Ba, 1 Giải Khuyến khích.

Giải Cúp học đường khiêu vũ thể thao TP.HCM 2024 đạt nhiều thành tích cao. Các cuộc thi quốc gia, khu vực và thành phố đạt nhiều thành tích cao: Nguyễn Khôi Nguyên 10A3 - môn Bơi lội; Tô Quốc Trí 6A2 - môn Judo. Giải thể thao học sinh Thành phố: 1 HCV, 1 HCB, 7 HCD.

Nhà trường được trao tặng Bằng khen của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc đã có thành tích xuất sắc trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế ngành giáo dục và đào tạo Thành phố năm học 2024-2025.

2.2. Quy mô số lớp giai đoạn năm học 2025 - 2026 đến năm học 2029 - 2030

Năm học	Số lớp	Khối/số lớp
2025 - 2026	32	Khối 6: 10, Khối 7: 10, Khối 10: 7, Khối 11: 5.
2026 - 2027	52 (dự kiến)	Khối 6: 10, Khối 7: 10, Khối 8: 10, Khối 10: 10, Khối 11: 7, Khối 12: 5.
2027 - 2028	67 (dự kiến)	Khối 6: 10, Khối 7: 10, Khối 8: 10, Khối 9: 10,

Năm học	Số lớp	Khối/số lớp
		Khối 10: 10, Khối 11: 10, Khối 12: 7.
2028 - 2029	70 (dự kiến)	Khối 6: 10, Khối 7: 10, Khối 8: 10, Khối 9: 10, Khối 10: 10, Khối 11: 10, Khối 12: 10.
2029 - 2030	70 (dự kiến)	Khối 6: 10, Khối 7: 10, Khối 8: 10, Khối 9: 10, Khối 10: 10, Khối 11: 10, Khối 12: 10.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Trang bị cho học sinh những kỹ năng, kiến thức và giá trị cần thiết để phát triển trong một thế giới đa dạng và đang thay đổi nhanh chóng.

2. Tầm nhìn

Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa hướng đến sẽ trở thành một ngôi trường nuôi dưỡng các cá nhân về mặt học thuật, xã hội và cảm xúc, đồng thời giúp học sinh phát triển tư duy toàn cầu, sẵn sàng đối mặt với các thử thách và trở thành những thành viên tích cực, có trách nhiệm trong xã hội.

3. Giá trị cốt lõi

- Chất lượng trong học thuật.
- Cởi mở trong tư duy.
- Sáng tạo và khai phóng.
- Hợp tác và chia sẻ.
- Tôn trọng và yêu thương.

4. Mục tiêu chiến lược

- Xây dựng và phát triển nhà trường có chất lượng giáo dục hàng đầu của Thành phố, nâng cao chất lượng giáo dục và trang bị cho học sinh các kỹ năng hội nhập quốc tế, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, phát triển tư duy, khả năng chung sống và trách nhiệm cho học sinh góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố và cả nước.

- Xây dựng môi trường sư phạm chuẩn mực, mô hình trường học hạnh phúc; xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; xây dựng cộng đồng văn hóa, học thuật mang tính chất hội nhập quốc tế. Chú trọng xây dựng giá trị cốt lõi, nâng cao ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với nhà trường, gia đình, thành phố và cộng đồng.

- Xây dựng và phát triển các hoạt động nhà trường theo hướng thông minh, hiện đại; đẩy mạnh chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo; đổi mới quản trị nhà trường và tổ chức hoạt động giáo dục học sinh đa dạng.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật; đồng thời phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số và năng lực trí tuệ nhân tạo cho học sinh; trang bị kỹ năng sinh tồn, tư duy cùng thắng thích ứng trong thời đại máy.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ, trách nhiệm và tâm huyết. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, khả năng thích ứng, tăng cường sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh trong môi trường giáo dục.

- Cải tạo và nâng cấp cơ sở vật chất, hiện đại hóa trang thiết bị nhằm đảm bảo tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục, phát triển năng khiếu và tạo môi trường học tập năng động và sáng tạo.

5. Định hướng hình thức tổ chức dạy học trọng tâm

- Tổ chức hiệu quả các trọng tâm phát triển giáo dục của chương trình GDPT gắn chặt với giáo dục toàn diện, phát triển đa dạng năng lực học sinh; chú trọng đẩy mạnh đào tạo mũi nhọn về học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, phát triển năng khiếu học sinh.

- Triển khai tổ chức dạy học kết hợp gắn với mô hình trường học thông minh, tăng cường xây dựng và khai thác học liệu số, chủ động trong công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và đưa Tiếng Anh vào hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động dạy học nhằm phát triển đa dạng năng lực học sinh: Stem/Steam, tích hợp liên môn, tích hợp di sản, dự án, kết hợp khai thác năng lực số và trí tuệ nhân tạo,... Tích cực hợp tác, phối hợp với các tổ chức, cá nhân, cha mẹ học sinh trong phát triển đa dạng các hoạt động giáo dục theo hướng hiện đại, tiên tiến.

IV. ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT; Công văn 3899/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT.

- Thực hiện phân phối chương trình theo kế hoạch năm học được Ủy ban Nhân dân thành phố ban hành.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập; thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên.

- Giao quyền chủ động cho tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy, đảm bảo thời lượng và chuẩn kiến thức, kỹ năng; khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn.

- Xây dựng tiến trình dạy học mỗi bài học được tổ chức thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập; dành thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, hướng dẫn tự học.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng lực trong việc tham gia các kỳ thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức và một số kỳ thi khu vực. Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi phụ trách việc giảng dạy bồi dưỡng.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nòng cốt trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Chủ động trong công tác mời gọi các nguồn lực trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu. Tuyên dương, khen thưởng học sinh, giáo viên đạt thành tích cao trong công tác giảng dạy và tham gia các kỳ thi.

- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn; xây dựng kho học liệu số, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, trong quản lý giáo dục. Triển khai lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong giảng dạy. Phát huy vai trò Trung tâm học liệu trong kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

- Xây dựng môi trường sử dụng phổ biến tiếng Anh; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp. Nâng cao chất lượng hoạt động câu lạc bộ, dự án làm nền tảng cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, nội dung giáo dục, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học; ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề dạy học, hướng dẫn học sinh năng lực tự học, chuẩn bị cho việc học tập sau bậc trung học phổ thông.

- Tổ chức thực hiện chủ đề dạy học giáo dục Stem; vận dụng kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn được đặt ra thông qua hoạt động CLB, dự án, hoạt động tập thể,... nhằm rèn luyện và phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, phản biện,...

- Phối hợp với các đại học, trường đại học, viện nghiên cứu để tổ chức giảng dạy chuyên đề để thúc đẩy tinh thần học tập tích cực trong học sinh, tiếp cận tìm hiểu ngành nghề bậc đại học.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức trong dạy học, đặc biệt trong các hoạt động kết nối với các tổ chức, cơ sở giáo dục quốc tế; phát triển các loại hình đa ngôn ngữ trong nhà trường và kết nối với các cơ quan lãnh sự quán các nước.

- Phát triển kỹ năng tư duy cho học sinh, hình thành nền tảng tư duy lãnh đạo và tư duy cùng thắng trong hệ thống giá trị cốt lõi của học sinh; chuẩn hóa các sản phẩm giáo dục nhà trường theo hướng tiệm cận quốc tế.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

2. Hoạt động dạy học buổi 2

- Tổ chức hoạt động giáo dục buổi 2 theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

- Tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch chuyên môn, đảm bảo: xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với nội dung, chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và hình thức, phương pháp dạy học tích cực.

- Xây dựng kế hoạch dạy học chú ý tính đặc thù của mỗi mô hình lớp và phù hợp với từng đối tượng học sinh; bổ sung đầy đủ nội dung tích hợp, lồng ghép trong môn học.

- Xây dựng một số chuyên đề trực tuyến ứng dụng trong đối với bộ môn giảng dạy buổi 2 với thời lượng số tiết tương ứng thay thế cho dạy học trực tiếp trong thời gian học sinh tham gia các kỳ kiểm tra định kỳ giữa kỳ, cuối kỳ.

3. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

- Tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường; động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố và cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn.

- Tổ chức thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục Stem: hướng dẫn học sinh vận dụng, phối hợp các kiến thức và kỹ năng thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học để giải quyết vấn đề thực tiễn được đặt ra thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể.

4. Xây dựng Trường học hạnh phúc, không gian văn hóa Hồ Chí Minh

- Tổ chức xây dựng và tiếp tục bám sát Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc theo Quyết định số 3442/QĐ-SGDĐT ngày 16/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, triển khai hiệu quả các giải pháp cụ thể thực hiện 3 nhóm tiêu chuẩn và 18 tiêu chí.

- Tổ chức triển khai Không gian văn hóa Hồ Chí Minh cấp trường bảo đảm tiêu chí hữu hình, số hóa, hoạt động. Triển khai đầy đủ Không gian vật lý (góc trưng bày, thư viện/triển lãm, bảng tin...); Không gian số (chuyên trang/kho học liệu số, sản phẩm dự án); Chuỗi hoạt động theo chủ điểm/tháng. Gắn với rèn luyện phẩm chất, giá trị trung thực - trách nhiệm - tự trọng; tổ chức “mỗi lớp một sản phẩm/việc làm thiết thực” gắn nội dung học tập và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bảo đảm duy trì thường xuyên, có minh chứng (hình ảnh, sản phẩm, chuyên đề sinh hoạt, thống kê,...)

5. Hoạt động giáo dục phổ biến pháp luật

- Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ làm công tác pháp chế.

- Thực hiện rà soát các văn bản hành chính do đơn vị ban hành để đề xuất các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (GDPL) trong nhà trường.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến GDPL, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy pháp luật cho giáo viên kiêm nhiệm công tác phổ biến GDPL. Triển khai tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục.

6. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, thể dục thể thao, tiết học ngoài nhà trường

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng khiếu văn hóa văn nghệ (VHVN), thể dục thể thao (TDTT), ngoại khóa mỹ thuật và thể thao. Xây dựng kế hoạch và triển khai phân đầu đến năm 2030, 100% học sinh biết và thường xuyên tham gia ít nhất 01 môn thể thao hoặc hoạt động rèn luyện thể chất phù hợp.

- Xây dựng tiết học ngoài nhà trường đảm bảo đáp ứng chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình; gắn kiến thức được học với thực tế địa phương, học sinh đúc kết được kiến thức thông qua hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng phương án kiểm tra đánh giá năng lực học sinh trong quá trình thực hiện trải nghiệm: đánh giá quá trình, đánh giá sản phẩm từng phần và cuối chủ đề.

7. Hoạt động giáo dục Chương trình tiếng Anh tích hợp

- Căn cứ Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

- Căn cứ hướng dẫn số 4409/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Sở giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá căn cứ theo công văn 5048/GDĐT-TrH ngày 15/8/2024 về việc thống nhất thực hiện kiểm tra, đánh giá các môn học trong chương trình theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND.

- Chương trình tích hợp được triển khai trong các lớp 6 đến lớp 12, được triển khai trong thời khóa biểu chính khóa.

8. Dịch vụ giáo dục ngoài giờ

8.1. Hoạt động giáo dục tăng cường môn Ngoại ngữ tự chọn

- Mục đích: Tăng cường kỹ năng nghe nói, góp phần điều chỉnh phát âm tiếng nước ngoài cho học sinh; biết hai ngoại ngữ, hòa nhập cộng đồng và kết nối quốc tế.

- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến lớp 12, không triển khai đối với lớp học ngoại ngữ 2 Tiếng Đức.

- Các môn: Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Trung, Tiếng Đức.

- Thời lượng: học tại lớp, ngoài ra phân bổ tiết và nội dung tự rèn luyện tại nhà.

8.2. Hoạt động giáo dục ngoại ngữ Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra các chứng chỉ quốc tế

- Mục đích: Trau dồi kiến thức ngôn ngữ Tiếng Anh theo hướng có khả năng dự thi lấy các chứng chỉ quốc tế.

- Chương trình giảng dạy song song với chương trình tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, do giáo viên trường và giáo viên đơn vị phối hợp tổ chức.

- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến 12, không áp dụng đối với lớp tích hợp, lớp ngoại ngữ qua môn Toán và Khoa học.

8.3. Hoạt động giáo dục Ngoại ngữ với người nước ngoài

- Mục đích: Tăng cường khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến lớp 9.

- Triển khai trong thời khóa biểu, không áp dụng với lớp tích hợp và lớp ngoại ngữ 2 Tiếng Đức.

8.4. Hoạt động giáo dục tăng cường ngoại ngữ Tiếng Đức theo chương trình của ZfA

- Mục đích: Giúp học sinh tiếp cận ngôn ngữ Tiếng Đức, có khả năng thi chứng chỉ tiếng Đức DSD1.
- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến 9.
- Chương trình triển khai trong thời khóa biểu (Không áp dụng với lớp tích hợp và ngoại ngữ qua môn Toán - Khoa).
- Giáo viên: Ủy ban Giáo dục phổ thông Đức ZfA và giáo viên của trường.

8.5. Hoạt động giáo dục Tin học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TP.HCM theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030

- Mục đích: Trau dồi kiến thức và ứng dụng môn tin học theo hướng có khả năng dự thi chứng chỉ quốc tế về tin học.
- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến 12.

8.6. Hoạt động giáo dục ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học

- Mục đích: Giúp học sinh tiếp cận các thuật ngữ khoa học bằng Tiếng Anh, lĩnh hội vốn từ và ngữ pháp tiếng Anh thông qua môn Toán và Khoa học.
- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến 12.
- Chương trình triển khai trong thời khóa biểu và ngoài giờ (Không áp dụng với lớp tích hợp).

8.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm STEM kết hợp AI

- Mục đích: Giúp học sinh ứng dụng kiến thức các môn Toán, khoa học vào thực tế; từng bước trải nghiệm và tiếp cận các kiến thức về AI.
- Đối tượng: Học sinh lớp 6 đến 12.
- Chương trình triển khai ngoài giờ.

9. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động Câu lạc bộ (CLB), Dự án

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa VHVN, TDTT do Thành phố, phường và các cơ quan chuyên môn tổ chức.
- Tổ chức hoạt động VHVN, TDTT, ngoại khóa Mỹ thuật, Âm nhạc cấp trường.
- Phát triển mô hình các CLB, Dự án; phân công giáo viên phụ trách hỗ trợ CLB, Dự án học sinh; chú trọng đến việc tổ chức hoạt động CLB, Dự án trong học sinh khối THCS; định hướng tiêu chí đánh giá rèn luyện của học sinh thông qua việc tham gia CLB, Dự án.
- Bố trí và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính hỗ trợ hoạt động CLB, Dự án.
- Vận động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để hỗ trợ CLB, Dự án hoạt động.
- Đoàn trường, Liên đội có trách nhiệm trong việc quản lý, định hướng và đa dạng hóa các hình thức tổ chức CLB, Dự án.

10. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương (HĐTN, HN - GDĐP) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, triển khai, đánh giá nhận xét học sinh trong HĐTN, HN tại đơn vị lớp.

- Giáo viên bộ môn được phân công giảng dạy nội dung giáo dục địa phương có trách nhiệm trong việc tổ chức và đánh giá học sinh.

- Hoạt động TN-HN, GDĐP được tổ chức đa dạng hình thức, nội dung, phù hợp với mục tiêu, nhu cầu và thực tiễn của đơn vị.

- Nhà trường bố trí và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính hỗ trợ hoạt động HĐ TN-HN, GDĐP; vận động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để hỗ trợ hoạt động.

- Tập thể giáo viên, nhân viên, các tổ chức đoàn thể và học sinh có trách nhiệm tham gia HĐ TN-HN, GDĐP theo kế hoạch của trường.

11. Cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Rà soát, sửa chữa, thay thế mới cơ sở vật chất, trang thiết bị lớp học, hội trường, phòng chức năng đảm bảo cho các hoạt động giáo dục.

- Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường sạch, thông thoáng khu vực lớp học, các phòng chức năng và khuôn viên nhà trường.

- Rà soát, sửa chữa nhà vệ sinh, hướng đến xây dựng nhà vệ sinh “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, khám sức khỏe cho học sinh.

- Đảm bảo công tác bán trú, xe đưa rước an toàn, tổ chức vận hành hợp lý, khoa học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự và an toàn trường học.

- Rà soát, bổ sung quy chế dân chủ cơ sở, quy tắc ứng xử trường học, nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Phát triển trang thông tin điện tử, công khai trong giáo dục theo quy định.

12. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

- Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường.

- Đảm bảo việc phối hợp với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục.

- Đảm bảo công tác công khai theo quy định.

V. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG VÀ HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC

1. Công tác quản trị nhà trường

- Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, thực hiện hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng tại đơn vị.



- Xây dựng, định hình những giá trị cốt lõi học sinh nhà trường gồm: Chất lượng trong học thuật, Cởi mở trong tư duy, Sáng tạo và khai phóng, Hợp tác và chia sẻ, Tôn trọng và yêu thương.

- Rà soát, hoàn chỉnh bộ máy tổ chức theo quy định, hướng tới xây dựng bộ máy quản lý nhà trường tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả và phù hợp đặc trưng đơn vị.

- Kịp thời động viên, ghi nhận và tạo điều kiện phát huy sức mạnh tập thể, trí tuệ của cá nhân, tổ chức có đóng góp tiêu biểu trong sự phát triển đơn vị.

- Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ trong công tác quản trị, giáo dục.

- Đổi mới hình thức thi đua khen thưởng, kiểm tra, đánh giá trên cơ sở phát huy nguồn lực của đơn vị và đúng theo các văn bản quy phạm hiện hành.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo định hướng mô hình trường học thông minh.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Chú trọng công tác chuẩn hóa và trên chuẩn trình độ đào tạo của các bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tiếp cận các mô hình đào tạo, bồi dưỡng các chương trình giáo dục quốc tế.

- Mở rộng giao lưu học thuật quốc tế trên cơ sở ký kết hợp tác với các trường phổ thông, đại học, viện nghiên cứu dưới sự hỗ trợ của Sở GDĐT, cơ quan ngoại vụ.

- Chú trọng kết nối với các lãnh sự quán để giao lưu, đào tạo, bồi dưỡng các chương trình giáo dục cho đội ngũ sư phạm nhà trường.

- Sử dụng nguồn ngân sách để đầu tư, hỗ trợ cho một số hoạt động mũi nhọn của đơn vị phục vụ cho việc đổi mới giáo dục.

3. Huy động các nguồn lực

- Sử dụng có hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước để đầu tư, phát triển đơn vị.

- Phát huy nguồn lực của tập thể sư phạm nhà trường, cựu học sinh, cha mẹ học sinh, của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

VI. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn từ năm học 2025 - 2026 đến 2026 - 2027: Hoàn thiện đề án tổ chức nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Giai đoạn từ năm học 2027 - 2028 đến 2029 - 2030: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khẳng định học hiệu giáo dục, đơn vị có chất lượng giáo dục cao của thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chiến lược; thực hiện triển khai lấy ý kiến trong Cấp ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ chủ chốt, các tổ bộ phận trong nhà trường. Trình Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh phê duyệt kế hoạch.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân, tổ chức và các bộ phận.
- Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.
- Xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng; Ban hành Quyết định, Hướng dẫn, Thông báo về các nội dung liên quan trong kế hoạch.

2.2. Phó Hiệu trưởng

- Triển khai xây dựng kế hoạch, duyệt các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá,...các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.
- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.
- Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch chiến lược nhà trường.
- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến các công tác phụ trách.

2.3. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn gắn liền mục tiêu chiến lược.
- Tổ chức xây dựng nội dung chi tiết các kế hoạch trong dạy học các môn, hoạt động giáo dục, các khối lớp,...và trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học các môn, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức hoạt động giáo dục khác liên quan.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.



2.4. Công đoàn, Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả các kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm gắn liền với kế hoạch chiến lược.
- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.
- Vận động thành viên trong tổ chức tham gia tích cực các hoạt động, nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công tác, góp phần xây dựng học hiệu nhà trường.

2.5. Giáo viên, nhân viên

- Xây dựng và thực hiện tốt, có hiệu quả kế hoạch hoạt động cá nhân theo vị trí việc làm, nhiệm vụ được phân công trong nhà trường.
- Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động, phong trào do cơ quan cấp trên, trong nhà trường, các tổ chức chính trị xã hội liên quan tổ chức.
- Tích cực trách nhiệm trong công tác đóng góp ý kiến, hiến kế giải pháp nhằm phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 của Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa. Kế hoạch được triển khai đến các tổ, các bộ phận, tổ chức và cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhằm thể hiện sự quyết tâm xây dựng và phát triển học hiệu nhà trường, góp phần xây dựng nên một địa chỉ giáo dục chất lượng cao của Thành phố.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục đúng hướng trong tương lai. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động giáo dục nhà trường đúng mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo - phê duyệt);
- Ban Giám hiệu;
- Hội đồng sư phạm;
- Các tổ, tổ chức đoàn thể;
- Lưu: VT, (NA).



**Phê duyệt
của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh**

**KT: GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Phó Giám Đốc**



Nguyễn Bảo Quốc